

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2023/DS-ST**

Ngày: 10 - 3- 2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiều

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Khởi

Ông Hồ Minh Chí

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 664/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ngô Ngọc H. Sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nguyên đơn: Ông Trịnh Thanh L – Luật sư của Văn phòng luật sư Trịnh Thanh L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Việt K (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 84, đường T, khóm 7, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/11/2022, bản tự khai ngày 29/12/2022 được bổ sung tại phiên tòa nguyên đơn là bà Ngô Ngọc H trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Trên cơ sở mối quan hệ quen biết nhau nên vào năm 2021 ông Nguyễn Việt K có vay tiền của bà Ngô Ngọc H hai lần vay với tổng số tiền là 60.000.000 đồng, thời gian vay từng lần thì bà không nhớ rõ. Đến ngày 09/8/2021, ông K viết biên nhận nợ đối với số tiền trên cho bà. Theo đó biên nhận có thỏa thuận thời hạn ông K thanh toán nợ là ngày 29/8/2021. Lãi suất thỏa thuận khi vay ông K hứa khi nào thanh toán sẽ trả lãi và do thời gian vay ngắn nên không thỏa thuận cụ thể lãi bao nhiêu.

Sau khi vay thì ông K chưa thanh toán được khoản lãi và vốn nào cho bà theo thỏa thuận, mặc dù bà đã nhiều lần yêu cầu ông K thanh toán nợ nhưng ông K đều cố tình tránh né và không thiện chí thanh toán mà chỉ hứa hẹn.

Nay bà Ngô Ngọc H yêu cầu ông Nguyễn Việt K thanh toán cho bà số tiền gồm nợ gốc 60.000.000đồng và nợ lãi tính từ ngày vay là 09/8/2021 đến ngày khởi kiện là ngày 28/11/2022, làm tròn 12 tháng với lãi suất 10%/năm bằng số tiền là 6.000.000đồng. Tổng số tiền yêu cầu là 66.000.000đồng.

Đối với ông Nguyễn Việt K: Mặc dù ông K đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho ông đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; được triệu tập đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông K vẫn không có mặt theo Thông báo, Giấy triệu tập của Tòa. Ông cũng không gửi cho Tòa án văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Ngọc H.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt triệu tập hợp lệ để họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhiều lần nhưng ông Nguyễn Việt K vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông K theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền vốn vay là 60.000.000đồng và lãi suất phát sinh. Do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch tiền vay giữa bà Ngô Ngọc H và ông Nguyễn Việt K là có diễn ra trong thực tế. Bởi lẽ, tại giấy biên nhận vay tiền ngày 09/8/2021 đã thể hiện nội dung: *“Tôi tên Nguyễn Việt K CMND 380973120 tỉnh CACM, đ/c 84, Trần Hưng Đạo, P5, Tp. Cà Mau. Hôm nay ngày 09/8/2021 tôi có vay của bà Ngô Ngọc H số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Lãi suất thỏa thuận. Thời hạn trả vốn 29/8/2021.* Nguyên đơn xác định quá trình vay bị đơn chưa thanh toán được khoản nợ vốn và lãi nào.

Đối với ông Nguyễn Việt K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông không tham gia các phiên họp, hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án, ông cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án, vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án. Xét lời trình bày của nguyên đơn là hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong vụ án. Do đó, chấp nhận yêu cầu của của bà Ngô Ngọc H về việc buộc ông Nguyễn Việt K thanh toán số tiền nợ gốc đã vay là 60.000.000đồng (1)

[4] Về lãi suất: Tại biên nhận ngày 09/8/2021 thể hiện quá trình giao dịch vay tiền các đương sự có thỏa thuận lãi suất nhưng không xác định rõ mức lãi suất. Theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự thì mức lãi suất được xác định là 10%/năm. Nguyên đơn xác định từ khi vay tiền bị đơn không thanh toán khoản lãi nào. Như vậy, từ thời điểm vay là ngày 09/8/2021 đến ngày khởi kiện là ngày 28/11/2022 là hơn 15 tháng nhưng nguyên đơn chỉ yêu cầu 12 tháng tiền lãi với tổng số tiền: 60.000.000đồng x 10%/năm x 12 tháng = 6.000.000đồng là có lợi cho bị đơn, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận (2)

Như vậy, tổng số tiền yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là $(1) + (2) = 60.000.000đ + 6.000.000đ = 66.000.000đ$ đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 469 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Ngọc H. Buộc ông Nguyễn Việt K có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ngô Ngọc H tổng số tiền là 66.000.000đồng (*Sáu mươi sáu triệu đồng*).

Kể từ ngày bà Ngô Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Việt K không tự nguyện thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Việt K phải chịu 3.300.000đồng (chưa nộp). Bà Ngô Ngọc H không phải chịu án phí. Bà H thuộc trường hợp được miễn dự nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra việc hoàn lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nH dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Nhiêu